| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 498/2023/QĐST-HNGĐ | *Tân Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 và Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 398/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Ông Nguyễn Văn S; sinh năm: 1976; nơi thường trú: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Bà Văn Thị Hoàng T; sinh năm:1981; nơi cư trú: phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T tự nguyện chung sống từ năm 2001, đăng ký kết hôn năm 2001, theo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 141/KH, Quyển số 01/2001 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 7 năm 2001.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng không còn tiếng nói chung. Mặc dù vợ chồng đã ngồi lại với nhau nhiều lần và cho nhau nhiều cơ hội để hàn gắn nhưng cũng chỉ được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn lại tiếp tục.

Nay, ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để giải thoát cho nhau là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T có một con chung tên là Nguyễn Khánh Tsinh ngày 08/08/2001, hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

[3]Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T cùng khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T nộp theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 141/KH, Quyển số 01/2001 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 7 năm 2001).

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T có một con chung tên là Nguyễn Khánh T sinh ngày 08/08/2001, hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T khai không có nên không xem xét.

- Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị Hoàng T đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2022/0009211 ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh(để xóa sổ bộ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Long**